TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HỀA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:11/2019/HSST
Ngày: 30/01/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘICHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG,TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Lý.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Chung

2. Ông Lê Sỹ Quyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Minh Phương - Th ký, Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa: Ông Trần Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 03/2019 ngày 10/01/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/QĐXX-ST ngày 15/01/2019 đối với bị cáo:

Bùi Văn M, sinh năm 1987.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Đức H - SN 1959; và bà: Nguyễn Thị H - SN 1961; Vợ: Nguyễn Thị Nhung T -SN 1992. Có 02 con, lớn SN 2011, nhỏ SN 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại*:** Bà Bùi Thị Th, sinh năm 1941.

Nơi ĐKHKTT:1/2 P201 D6 khu tập thể K, phường K, quận Th, TP.Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

1. Chị Đinh Thị Hải H, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 1/2 P201 D6 khu tập thể K, phường K, quận Th, TP.Hà Nội.

2. Anh Đinh Bá H - SN1976 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số nhà 14 ngách 17 ngõ 282 đường K, phường Đ, quận H, TP.Hà Nội.

3. Chị Đinh Thị H - SN 1978 (vắng mặt).

Nơi cư trú: SN 139 Nguyễn Th, phường Đ, quận B, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h30 phút ngày 26/10/2018, Bùi Văn M (có giấy phép lái xe hạng FC) điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 16L-1068 kéo Romooc BKS 15R-08124 của công ty cổ phần thương mại và dịch vụ vận tải Sơn L ở quận Ng, thành phố H, tỉnh Hải Phòng đi từ huyện Q, tỉnh Nghệ An về cảng Đình V, thành phố H, tỉnh Hải Phòng. Đến 18h50" cùng ngày, khi đi đến Km 344+950 QL1A thuộc địa phận thôn Diêm 1, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa là đoạn đường mở giao nhau giữa hai chiều QL1A thuộc chiều đường Nam - Bắc, có biển báo được phép quay đầu xe, biển báo dành cho người đi bộ qua đường, biển báo giao nhau với đường không ưu tiên, biển báo chỉ hướng đi thẳng, có vạch sơn giảm tốc độ, mỗi chiều đường rộng 9m50. M điều khiển xe với tốc độ 49km/h (theo giám sát hành trình) ở làn đường xe cơ giới giáp với dải phân cách cứng. Lúc này phía trước chiều đi của M là bà Bùi Thị Th đang đi bộ sang đường hướng từ Tây sang Đông ở ngay khoảng giữa nơi đường giao nhau thuộc làn đường xe cơ giới giáp dải phân cách cứng, đi không đúng nơi có vạch sơn kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường. Phát hiện thấy bà Th, nhưng M không giảm tốc độ đến mức không nguy hiểm có thể dừng lại một cách an toàn nên làm mặt trước phần dưới ốp nhựa đèn xi nhan trước bên trái xe ô tô đâm va vào bà Th, làm bà Th văng về phía trước ở làn đường xe cơ giới giáp dải phân cách cứng. Hậu quả bà Th chết tại chỗ.

Tại kết luận giám định số 2296 ngày 05/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận nguyên nhân chết đối với bà Th:

Dấu hiệu chính qua giám định: Các vết rách da, xây sước da, bầm tụ máu, sưng nề tại đầu, ngực, lưng,hông, mông trái, tứ chi; Gãy kín cung trước xương sườn số 2, 3, 4, 5, 6 bên phải; số 3, 4, 5, 6 bên trái; gãy xương bàn ngón 1, 2, 3, 4 ,5 bàn chân trái; Dập tụ máu tổ chức dưới da cơ vùng thái dương đỉnh chẩm trái và một phần cơ thái dương phải; Vỡ xương hộp sọ, tụ máu màng mềm. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường thuộc chiều đường Nam-Bắc QL1A giao nhau với đường không ưu tiên hướng đi vào UBND xã Q, huyện Q. Mặt đường nhựa rộng 9m50 có vạch sơn đứt quảng chia hai làn xe cơ giới, có vạch sơn kẻ liền phân cách giữa làn xe cơ giới và làn xe thô sơ, là đoạn đường mở nơi giao nhau giữa hai chiều đường QL1A, có biển báo cấm đi ngược chiều, có biển báo được phép quay đầu xe, biển báo dành cho người đi bộ qua đường, biển báo giao nhau với đường không ưu tiên, biển báo chỉ hướng đi thẳng có vạch sơn giảm tốc độ, vạch sơn dành cho người đi

bộ qua đường. Đường giao nhau giữa hai chiều đường QL1A rộng 30m. Đầu đường không ưu tiên giao nhau với QL1A rộng 16m45. Hai bên đường QL1A có nhà dân ở, đường QL1A có dải phân cách cứng phân chia cho hai chiều đường đi riêng biệt.

Lấy mép hồi nhà phía Bắc gia đình bà Vũ Thị D làm điểm mốc, lấy mép đường nhựa phía Đông QL1A làm chuẩn.

Số 1 là các vết tỳ trượt màu đen để lại trên mặt đường QL1A (vết phanh đơn) dài 33m30, rộng 24cm. vết có chiều từ Nam đến chếch hướng Đông Bắc. Điểm xuất phát vết cách mép đường nhựa phía Đông QL1A là 8m90 và đến đầu mút phía Nam nơi giao nhau giữa hai chiều đường QL1A là 14m20. Cuối vết phanh cách mép đường nhựa phía Đông QL1A là 3m70. Cuối vết phanh số 1 đến mặt lăn bánh trước bên phải đầu kéo 16L-1068 là 3m.

Số 2 là vùng tỳ trượt và bám dính da bàn chân người kích thước 1m10x55cm. Khoảng cách từ tâm vết đến điểm xuất phát vết phanh số 1 là 8m40 và đến mép đường nhựa phía Đông QL1A là 8m90. Khoảng cách từ tâm vét trên đến phía Bắc đầu mút nơi giao nhau giữa hai chiều đường QL1A là 9m30. Tâm vết da bàn chân người (vết số 2) đến đầu phía Nam vạch sơn dành cho người đi bộ qua đường QL1A là 2m70.

Số 3 là tử thi Bùi Thị Th nằm ngửa ở phần đường xe cơ giới giáp với dải phân cách cứng thuộc chiều đường Nam - Bắc. Đầu tử thi hướng Bắc cách mép đường nhựa phía Đông QL1A là 8m20, chân trái tử thi cách mép đường nhựa phía Đông QL1A là 8m10, chân trái tử thi đến vị trí tâm vết số 2 là 10m40 và đến phía Bắc đầu mút nơi giao nhau giữa hai chiều đường QL1A là 3m. Đầu tử thi đến đầu trục bánh sau cùng bên trái rơ mooc 15R-08124 là 3m40.

Số 4 là xe ô tô đầu kéo BKS 16L-1068 kéo rơ mooc BKS 15R-08124 đỗ ở phần đường xe cơ giới giáp với phần đường xe thô sơ chiều đường Nam - Bắc. Đầu xe hướng Bắc, đuôi xe hướng Nam. Đầu trục bánh trước bên phải đến mép đường nhựa phía Đông QL1A là 3m50. Đầu trục bánh sau cùng bên phải rơ mooc 15R-08124 đến mép đường nhựa phía Đông QL1A là 3m80.

Ngày 29/10/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương đã trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định dấu vết trên phương tiện xe ô tô đầu kéo BKS 16L-1068 kéo rơ mooc 15R- 08124 liên quan đến tai nạn giao thông. Tại kết luận giám định số 2318/PC09 ngày 20/11/2018 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

Va chạm giữa phương tiện với nạn nhân: Dấu vết tại mặt trước phần dưới ốp nhựa đèn xi nhan trước bên trái xe ô tô đầu kéo BKS 16L-1068 kéo rơ mooc BKS 15R-08124 phù hợp do va chạm với nạn nhân Bùi Thị Th trong tư thế thẳng đứng.

Tại thời điểm sảy ra va chạm xe ô tô đầu kéo BKS 16L-1068 kéo rơ mooc BKS 15R-08124 đang chuyển động từ Nghệ An đi Hà nội. Không đủ cơ sở để kết luận chiều hướng di chuyển của nạn nhân Bùi Thị Th.

Vị trí sảy ra va chạm xe ô tô đầu kéo BKS 16L-1068 kéo rơ mooc BKS 15R-08124 với nạn nhân nằm trước đầu vết tỳ trượt số 2.

Ngày 16/11/2018 Bùi Văn M và đại diện gia đình nạn nhân Th đã thỏa thuận bồi thường với số tiền là 100.000.000đ. Đại diện gia đình bà Th đã nhận đủ số tiền, không có yêu cầu đề nghị gì thêm về phần dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Bùi Văn M.

Đối với xe ô tô đầu kéo BKS 16L-1068 kéo rơ mooc BKS 15R-08124, sau khi tiến hành khám nghiệm thu thập dấu vết, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKSQX ngày 09/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Bùi Văn M về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 BLHS. Xử phạt Bùi Văn M từ 15 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.Về Bồi thường dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận xong phần dân sự, không yêu cầu giải quyết nên đề nghị miễn xét. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền; Về trình tự, thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo thừa nhận: Khoảng 18h50" ngày 26/10/2018,Bùi Văn M có giấy phép lái xe hạng FC điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 16L - 1068 kéo rơ mooc BKS 15R-08124 theo hướng Nghệ An -Thanh Hóa. Khi đi đến Km 344+950 QL1A thuộc địa phận thôn Diêm 1, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, tại

đoạn đường mở nơi giao nhau giữa hai chiều đường QL1A và giao nhau với đường không ưu tiên. M phát hiện phía trước chiều đi có người đi bộ qua đường, nhưng bị cáo đã không làm chủ tốc độ đề phòng nguy hiểm đến mức có thể dừng lại một cách an toàn nên đã đâm va vào người bà Th. Hậu quả làm bà Th chết tại chỗ.

Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Với các tài liệu và chứng cứ đã nêu trên, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Bùi Văn M phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ và tính mạng của bà Th, gây hậu qủa nghiêm trọng. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.Tuy nhiên, trong vụ án này bà Th cũng có một phần lỗi do khi tham gia giao thông đường bộ không đi đúng làn đường dành cho người đi bộ qua đường, không chú ý quan sát để đảm bảo an toàn khi sang đường nên đã dẫn đến thiệt hại cho chính bản thân bà.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- *Tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục bồi thường dân sự cho gia đình người bị hại, gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Xét thấy không cần thiết bắt bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] *Về bồi thường dân sự*: Bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận xong phần dân sự, không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xét.

[5] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điều 6; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn M phạm tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

- ***Xử phạt***: Bùi Văn M 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/01/2019.

Giao bị cáo Bùi Văn M cho UBND xã Q, huyện Q,tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách; người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Bồi thường dân sự: Bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận xong phần dân sự, không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xét.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Buộc Bị cáo M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa
(Đã ký)
Mai Thị Lý

Nơi nhận:
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Bị cáo ;
- Người đại diện cho bị hại ;
- Lưu hồ sơ.